

Phụ lục I.
Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực một phần
thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2025
Tính từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 122/QĐ-BXD ngày 28 tháng 01 năm 2026)

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
I. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Nghị định của Chính phủ	Số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 89/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng và Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ	Khoản 2 Điều 12d.	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 89/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	13/4/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung			
2.	Nghị định của Chính phủ	Số 68/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng	Điểm c khoản 2 Điều 8; khoản 2 Điều 9; tên khoản 3 Điều 9; khoản 5 Điều 9;	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 246/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2015/NĐ-CP ngày 18/8/2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	01/11/2025
3.	Nghị định của Chính phủ	Số 68/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay	Cụm từ "Bộ Giao thông vận tải" tại khoản 1 và khoản 2 Điều 30; cụm từ "BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI", cụm từ "MINISTRY OF TRANSPORT" tại các Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06, Mẫu số 07, Mẫu số 08, Mẫu số 09, Mẫu số 10 quy định tại Phụ lục ban hành kèm	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 2 Nghị định số 246/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2015/NĐ-CP ngày 18/8/2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày	01/11/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			theo Nghị định số 68/2015/NĐ-CP; điểm c và d khoản 3 Điều 9.	15/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	
4.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 3 năm 2018 quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	Khoản 2 Điều 12; khoản 1 Điều 21; số thứ tự 2 Mục I khoản 4 Phần B Chương trình huấn luyện năng định quy định tại Phụ lục 05; số thứ tự 1 và số thứ tự 4 Mục I khoản 4 Phần C Chương trình huấn luyện chuyển loại năng định quy định tại Phụ lục 05.	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 28/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	15/05/2025
5.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	Điều 4	Được bãi bỏ tại Thông tư số 19/2025/TT-BXD ngày 09/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	30/8/2025
6.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay, được sửa đổi tại Mục 1 Phụ lục II sửa đổi, bổ sung một số	Khoản c Điều 3.030 quy định tại Phần 3.	Được bãi bỏ tại Điều 1 Thông tư số 03/2025/TT-BXD ngày 14/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao	14/4/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		điều của Phần 3 ban hành kèm theo Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 01/2011/TT- BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay		thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	
7.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 52/2022/TT- BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động hàng không dân dụng	Cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 4, điểm h khoản 3 Điều 14, khoản 3 Điều 16; cụm từ “Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” tại khoản 1 Điều 15; cụm từ “Ban chỉ huy phòng, chống thiên	Được thay thế tại Điều 29 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện và” tại điểm b khoản 3 Điều 14.	Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
II. LĨNH VỰC HÀNG HẢI					
8.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 12/2024/TT- BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2024 quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam.	Khoản 1 Điều 1; khoản 1 Điều 13.	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 31/2024/TT-BGTVT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cơ chế, chính sách quản lý giá dịch vụ tại cảng biển Việt Nam.	15/01/2025
III. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
9.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30	Điều 1	Được bãi bỏ tại Điều 17 Thông tư số 43/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong	01/01/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.		vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa	
10.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa và Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Tên Điều 9; điểm b khoản 4 Điều 10, điểm b khoản 5 Điều 11, điểm b khoản 3 Điều 12, điểm b khoản 5 Điều 13, điểm b khoản 3 Điều 14, điểm b khoản 3 Điều 15, điểm b khoản 3 Điều 16, điểm b khoản 3 Điều 17, điểm b khoản 3 Điều 18; điểm c khoản 4 Điều 10, điểm c khoản 5 Điều 11, điểm c khoản 3 Điều 12, điểm c khoản 5 Điều 13, điểm c khoản 3 Điều 14, điểm c khoản 3 Điều 15, điểm c khoản 3 Điều 16, điểm c khoản 3 Điều 17, điểm c khoản 3 Điều 18; khoản 3 và khoản 4 Điều 19; khoản 2 Điều 20; khoản 2 Điều 21; cụm từ “qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác” tại câu dẫn Điều 10, câu dẫn Điều 11, câu dẫn Điều 12, câu dẫn Điều 13, câu dẫn Điều 14, câu dẫn Điều 15, câu dẫn Điều 16, câu dẫn Điều 17 và khoản 1 Điều 18; cụm từ “bản chính”	Đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	01/3/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa)	tại điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 10, điểm c khoản 1 và khoản 2, khoản 4 Điều 11, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 12, điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 13, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 14, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 17; Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư; khoản 11 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 10, điểm b khoản 1 Điều 11, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 12, điểm b và điểm d khoản 1 Điều 13, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 14, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 15, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 16, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 17, điểm b khoản 1 Điều 18, điểm a khoản 2 Điều 19.		
			Điều 8 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT); Điều 9 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT; điểm c khoản 4 Điều 10, điểm c khoản	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 16 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>5 Điều 11, điểm c khoản 3 Điều 12, điểm c khoản 5 Điều 13, điểm c khoản 3 Điều 14, điểm c khoản 3 Điều 15, điểm c khoản 3 Điều 16, điểm c khoản 3 Điều 17, điểm c khoản 3 Điều 18 của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư 60/2024/TT-BGTVT; khoản 2 Điều 20 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT; đoạn dẫn khoản 4 Điều 21 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT); đoạn dẫn khoản 5 Điều 21 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT); khoản 6 Điều 21; cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” tại tên Điều 20 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT; tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT); tại phần ghi chú của Mẫu số 01 Phụ lục I, Mẫu số 12 Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-</p>	<p>phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</p>	

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			BGTVT (đã được thay thế tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT); cụm từ “Sở Giao thông vận tải nếu là cấp huyện, xã báo cáo” tại phần ghi chú của Mẫu số 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT); Phụ lục II; cụm từ “Chi cục Đường thủy nội địa” tại phần ghi chú của Mẫu số 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT).		
11.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa	Cụm từ “xã, phường, thị trấn” tại tên khoản 4 Điều 8; khoản 4 Điều 21 của Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 3 của Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT);	Đã được thay thế tại Điều 1 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	01/03/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
12.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT	Điểm đ khoản 2 Điều 18 của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT); Phụ lục II, IV, VIII, XII, XIV ban hành kèm theo Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (đã được thay thế tại khoản 16 Điều 1 của Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT).	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 2 Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	01/03/2025
13.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 18/2021/TT- BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa	Điều 2; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 3; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 12, khoản 13 Điều 4; điểm b, điểm c và điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7; điểm b, điểm c và điểm d khoản 1.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa.	15/02/2025
14.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 08/2012/TT- BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính	Điều 7 Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT); khoản 4 Điều 10; cụm từ “Sở Giao thông vận tải”	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 13 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		<p>phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy và Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy)</p>	<p>tại khoản 2 Điều 12; cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” tại khoản 1 và khoản 2 Điều 12; Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT; cụm từ “Cơ quan Cảng vụ đường thủy nội địa” tại khoản 2 Điều 4; khoản 3 Điều 10 Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT; cụm từ “Cục Đường thủy Việt Nam (hoặc Sở Giao thông vận tải địa phương)” tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư 13/2023/TT-BGTVT).</p>	<p>quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</p>	
15.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Số 16/2013/TT- BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2013 quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra	Điều 2; cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 14 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Giao thông vận tải	đảo trong vùng biển Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam)	(được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT); cụm từ “Sở Giao thông vận tải” tại Điều 3 Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT; phần ghi chú của Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 16/2013/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 10/2024/TT-BGTVT).	Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
16.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 69/2014/TT- BGTVT ngày 27 tháng 11 năm 2014 quy định thủ tục xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa	Điều 5; khoản 3 Điều 8; cụm từ “Cảng vụ Đường thủy nội địa” tại khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 15 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
17.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 15/2016/TT- BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định về quản lý đường thủy nội địa (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành)	Điểm b khoản 1 Điều 10; điểm b khoản 2 Điều 10; cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” tại khoản 1 Điều 10; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” tại khoản 3 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 17 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
18.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 40/2019/TT- BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (được sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa và Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Điều 7 Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT); đoạn dẫn khoản 3, đoạn dẫn khoản 4, khoản 5 Điều 8 Điều 8 Thông tư số 40/2019/TT- BGTVT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT; khoản 1, điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 11a Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT); Điều 19 Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT); khoản 1, đoạn dẫn khoản 2 Điều 27 Thông tư số	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 19 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa)	40/2019/TT- BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 9 của Thông tư số 35/2020/TT- BGTVT); điểm b khoản 1 Điều 29; khoản 2 Điều 29; điểm c khoản 3 Điều 29 Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 14 Điều 1 của Thông tư số 38/2023/TT- BGTVT); cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 38/2023/TT-BGTVT); cụm từ “Cục Đường thủy nội địa Việt Nam” tại điểm a khoản 3 Điều 9, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 24, Điều 26; đoạn dẫn khoản 1 và điểm e khoản 1 Điều 29 Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 14 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT); Phụ lục I; điểm c khoản 1 Điều 29; Phụ lục XVII ban hành kèm theo Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT (đã được bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT).		

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
19.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 39/2019/TT- BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa)	Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 33/2022/TT-BGTVT).	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 18 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
IV. LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT					
20.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 23/2018/TT- BGTVT ngày 04 tháng 5 năm 2018 quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và phân tích, thống kê	Cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 5, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 11, khoản 2 Điều	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 20 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		báo cáo về sự cố, tai nạn giao thông đường sắt	18, khoản 3 Điều 31, điểm a, điểm e và điểm f khoản 4 Điều 32; cụm từ “Vụ An toàn giao thông (Bộ Giao thông vận tải)” tại điểm c khoản 4 Điều 11; cụm từ “cấp huyện” tại điểm a khoản 4 Điều 12; cụm từ “cấp quận, huyện” bằng cụm từ “cấp xã ” tại điểm a khoản 4 Điều 23; cụm từ “xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố” tại điểm b khoản 8 Điều 11, điểm a khoản 7 Điều 22; cụm từ “huyện,” tại Phụ lục số 2, Phụ lục số 7; cụm từ “huyện (quận)” tại Phụ lục số 3, Phụ lục số 4, Phụ lục số 5; cụm từ “huyện/quận,” tại Phụ lục số 6; dòng thứ tự I, II tại Phụ lục số 8.	của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
21.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 26/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	Cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT; khoản 1 Điều 7 Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT; cụm từ “quận (huyện)” và “huyện (quận),” tại Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4, Phụ lục 6; cụm từ “huyện (quận),” tại Phụ lục 5.	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 21 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		26/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị)			
22.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 28/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 quy định về kết nối tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường bộ tại đường ngang, cung cấp thông tin hỗ trợ cảnh giới tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt	Cụm từ “Tổng cục Đường bộ Việt Nam” tại khoản 1 Điều 10; cụm từ “huyện (thị xã)” tại Phụ lục II.	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 22 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
23.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 14/2023/TT- BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt	Điều 5; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 4 và điểm c khoản 6 Điều 13, khoản 7 Điều 16; Phụ lục II.	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 23 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
24.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 29/2023/TT- BGTVT ngày 29 tháng 9 năm 2023 quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	Khoản 10 Điều 3; khoản 4 Điều 37; Điều 41; khoản 2 Điều 58; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại điểm c khoản 2 Điều 11, điểm a khoản 2 Điều 40, điểm d khoản 2 Điều 49; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại điểm c khoản 2 Điều 11, điểm a khoản 7 Điều 40; cụm từ “liên huyện nối huyện” trong phần hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị tại Phụ lục IX; cụm từ “thuộc địa phận huyện,” trong phần hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị cấp giấy phép tại Phụ lục XIII, hướng dẫn ghi trong giấy phép Phụ lục XIV; cụm từ “đường huyện” tại khoản 1 Điều 3, điểm c khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 5 Điều 30, khoản 3 Điều 41, khoản 1 và khoản 2 Điều 56, Phụ lục I; cụm từ “cấp huyện,” tại khoản 2 Điều 29; cụm từ “Huyện (Quận)” và cột số (5) trong bảng tại mục B Phụ lục V; cụm từ “huyện,” trong phần hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị tại Phụ lục VII.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 24 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
V. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
25.	Nghị định của Chính phủ	Số 41/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động vận tải đường bộ, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	Điều 2, Điều 3	Được bãi bỏ tại khoản 2 Điều 77 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/11/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.	01/01/2025
26.	Nghị định của Chính phủ	Số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ;	Điều 2 và điểm c khoản 3 Điều 3	Được bãi bỏ tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/11/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe	01/01/2025
27.	Nghị định của Chính phủ	Số 41/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.	Điều 1 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4		
28.	Nghị định của Chính phủ	Số 70/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ.	Điều 1	Được bãi bỏ tại khoản 4 Điều 28 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.	01/01/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
29.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	Điều 2	Được bãi bỏ tại khoản 1 Điều 35 Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu, cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.	01/01/2025
30.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm.	Điều 2; Điều 3; Điều 5; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 7		
31.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	Điều 7.		
32.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24 tháng 05 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ./.	Điều 1.	Được bãi bỏ tại Điều 12 Thông tư số 32/2024/TT-BGTVT ngày 13/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về quản lý giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh do Trung ương quản lý.	01/01/2025
33.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải	Số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ,	Điều 2, Điều 4, Điều 10, Điều 12, Điều 15, Điều 20 và Điều 22.	Được bãi bỏ tại Điều 66 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy	01/01/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.		phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng.	
34.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái.	Điều 1, Điều 3 và Điều 4.		
35.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực vận tải đường bộ;	Điều 8.	Được bãi bỏ tại Điều 47 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác	01/01/2025
36.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 05/2023/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái;	Điều 17.		
37.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 5 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	Điều 15.	Được bãi bỏ tại Điều 12 Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên	01/01/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				dùng tham gia giao thông trên đường bộ.	
38.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ;	Điều 5.	Được bãi bỏ tại Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.	01/01/2025
39.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 5 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ;	Điều 10.		
40.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ;	Điều 6, khoản 4 Điều 9.	Được bãi bỏ tại Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT Quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	01/01/2025
41.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 25/2024/TT-BGTVT ngày 28 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng	Điều 2.		

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.			
42.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 25/2024/TT-BGTVT ngày 28 tháng 06 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;	Điều 1.	Được bãi bỏ tại Điều 22 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ.	01/01/2025
43.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ	Điều 4.		

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Giao thông vận tải	sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường bộ;			
44.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 5 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ;	Điều: 1, 3, 6, 8, 11, 13, 14 và 16.		
45.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới.	Điều 7; 8; 11; 12; 15; 19; 20; 23; 26; 30; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” và “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” tại điểm d khoản 1, cụm từ “Sở Giao thông vận tải” và “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” tại điểm c khoản 2, cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại điểm d khoản 3 Điều 27; cụm từ “Thanh tra” tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2, cụm từ “Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” khoản 2. Điều 28; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại Phụ lục XXII; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” và “Sở Giao thông vận tải - Xây dựng” tại Phụ lục XIX, Phụ lục XX, Phụ lục XXI; Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX, Phụ lục X, Phụ lục	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Thông tư số 26/2025/TT-BXD ngày 30/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới.	20/11/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			XI, Phụ lục XII, Phụ lục XIII, Phụ lục XVIII.		
46.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 16/2024/TT-BGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2024 quy định một số nội dung về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ	Cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại Điều 1 và Điều 2; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã” tại điểm 3 Mục 1 Phụ lục II; cụm từ “đơn vị hành chính cấp huyện” tại điểm 2 Mục 3, điểm 6 Mục 4 Phụ lục II.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 25 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
47.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 38/2024/TT- BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ	Khoản 3 Điều 10; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 4 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 26 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
48.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 quy định về công tác phòng, chống, khắc phục	Cụm từ “Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp huyện” tại điểm đ khoản 2 Điều 7, khoản 6 Điều 9, khoản 3 Điều 11, điểm b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 14,	Được thay thế tại Điều 27 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Giao thông vận tải	hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ	điểm h khoản 3 Điều 16; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 6 Điều 9, điểm h khoản 3 Điều 16, điểm c khoản 3 Điều 17; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 4 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 10, điểm c khoản 2 Điều 11, điểm a và điểm c khoản 2 Điều 13, khoản 3 Điều 15, điểm b khoản 1, điểm a khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 17, khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 22, khoản 1 Điều 23; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” tại khoản 4 Điều 9, điểm a, điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 11, điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 17, khoản 1 Điều 22, khoản 2 Điều 23.	thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
49.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 41/2024/TT- BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ	Cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại điểm a khoản 2 và khoản 5 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 4, khoản 4 Điều 7, điểm a khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 9, điểm a khoản 2 Điều 10, điểm a khoản 3 và khoản 4 Điều 15, số thứ tự 1.6 Phần I Phụ lục IV; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Sở Xây dựng” tại khoản 3 Điều 5; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện,” tại khoản 3 Điều 5.	Được thay thế tại Điều 28 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
50.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 64/2011/TT- BGTVT ngày 26 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định biện pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải	Điều 7; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 2 và khoản 3 Điều 6; cụm từ “Sở Giao thông vận tải” tại khoản 2 Điều 6.	Được thay thế tại Điều 30 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
VI. LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM					
51.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định	Số 16/2019/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô tham gia giao thông và xe ô tô đã qua sử dụng nhập khẩu.	Điều 5	Được bãi bỏ tại điểm c khoản 2 Điều 7 Quyết định số 19/2024/QĐ-TTg ngày 15/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình áp dụng mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe cơ giới nhập khẩu và sản xuất, lắp ráp.	01/01/2025
52.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 06/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 04 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật hệ thống đường ống biển và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật kho chứa nổi.	Khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 23/2024/TT-BGTVT ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật kho chứa nổi	01/02/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
53.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 36/2010/TT-BGTVT ngày 01 tháng 12 năm 2010 về việc ban hành 04 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ tùng xe mô tô, xe gắn máy	Khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi điểm q, điểm s Điều 2 Thông tư số 48/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tiêu thụ năng lượng xe cơ giới; xe máy chuyên dùng; phụ tùng xe cơ giới; thiết bị an toàn cho trẻ em	01/01/2025
54.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 45/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 11 năm 2019 ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc quy, động cơ sử dụng cho xe đạp điện và động cơ sử dụng cho xe mô tô, xe gắn máy điện	Khoản 3 Điều 1		
55.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 55/2012/TT-BGTVT ngày 26 tháng 12 năm 2012 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn di động trên biển và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp và giám sát kỹ thuật giàn cố định trên biển.	Khoản 1 Điều 1	Được bãi bỏ tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BGTVT ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giàn di động trên biển.	01/02/2025
56.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	Điều 1, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 và Điều 8	Được bãi bỏ tại Điều 23 Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ	01/01/2025
57.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Số 26/2020/TT-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2020 sửa đổi, bổ	Điều 1, Điều 5		

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Giao thông vận tải	sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đăng kiểm.		giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng của xe cơ giới trong sản xuất, lắp ráp.	
58.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.	Điều 1, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 8		
59.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 12/2022/TT- BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2022 quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải	Khoản 2 Điều 3; khoản 3 Điều 3; cụm từ “Tổng cục” tại khoản 1 Điều 6; cụm từ “Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam” tại Điều 7; Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Thông tư số 62/2024/TT-BGTVT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một điều của Thông tư số 12/2022/TT-BGTVT quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải.	15/02/2025
60.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 01/2024/TT-BGTVT ngày 26 tháng 01 năm 2024 quy định về việc kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt	Khoản 4 Điều 11; khoản 4 Điều 12; điểm c khoản 2 Điều 19; cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” tại khoản 9 Điều 3.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Thông tư số 20/2025/TT-BXD ngày 15/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	01/9/2025
61.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ	Số 19/2018/TT-BGTVT ngày 19 tháng 4 năm 2018 quy định về tiêu chuẩn đăng kiểm viên đường sắt	Điều 10.		

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Giao thông vận tải	và yêu cầu đối với cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức đăng kiểm đường sắt đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 08/2024/TT-BGTVT ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 19/2018/TT- BGTVT.			
62.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Số 30/2023/TT-BGTVT ngày 03 tháng 11 năm 2023 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt	Điểm 1.3.9 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 15:2023/BGTVT; điểm 1.3.16 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 16:2023/BGTVT; điểm 1.3.9 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 18:2023/BGTVT.		
VII. LĨNH VỰC QUY HOẠCH – KIẾN TRÚC					
63.	Nghị định của Chính phủ	Số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Điều 1 và Điều 2 quy định về quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn.	Được bãi bỏ tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	01/7/2025
64.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	Điều 2; điểm a, điểm đ, điểm e, điểm h khoản 1 Điều 12; điểm b, điểm d và bổ sung điểm đ khoản 4 Điều 12; điểm c khoản 3 Điều 21; (02) điểm b tại khoản	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số	09/12/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			1 Điều 24; (02) điểm b tại khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 46; cụm từ “quy hoạch sử dụng đất” tại: điểm h khoản 4 Điều 13; điểm e, điểm h khoản 4 Điều 14; điểm a khoản 4 Điều 15; điểm a khoản 3 điều 21; Mục 7 Phụ lục I; Phần 2, Phần 3 Phụ lục II; cụm từ “Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất” tại: điểm d, điểm e, điểm g, điểm h, điểm i khoản 4 Điều 15; điểm d, điểm e, điểm g, điểm h, điểm i khoản 4 Điều 16; điểm d, điểm e, điểm g khoản 4 Điều 17; điểm a, điểm d khoản 4 Điều 19; điểm a khoản 3 Điều 21.	điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	
65.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 03/2020/TT-BXD ngày 28 tháng 7 năm 2020 quy định về hồ sơ thiết kế kiến trúc và mẫu chứng chỉ hành nghề kiến trúc.	Phụ lục I.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 8 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
66.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 08/2021/TT-BXD ngày 02 tháng 8 năm 2021 hướng dẫn phương pháp xác định chi phí lập và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc	Cụm từ “cấp huyện” tại khoản 5 Điều 3.	Được thay thế tại Điều 9 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
VIII. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG					
67.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Khoản 1 Điều 1.	Được bãi bỏ tại Điều 1 Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.	20/5/2025
68.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 06/2021/TT- BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng cấp công trình xây dựng trong quản lý hoạt động xây dựng	Cụm từ “Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh” tại số thứ tự 1.1.7 của Phụ lục I; cụm từ “Tổng cục và cấp tương đương;” và cụm từ “cấp cao” tại số thứ tự 1.1.7 của Phụ lục I; bãi bỏ cụm từ “Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND cấp huyện;”	Được thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 10 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy,	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tại số thứ tự 1.1.7 của Phụ lục I; bãi bỏ cụm từ “Chi cục và cấp tương đương; Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện” tại số thứ tự 1.1.7 của Phụ lục I.	thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
IX. LĨNH VỰC KINH TẾ - QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG					
69.	Luật của Quốc hội	Số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 Luật Xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14, Luật số 62/2020/QH14, Luật số 45/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15.	Cụm từ “thanh tra,” tại khoản 6 Điều 162; Điều 165.	Được bãi bỏ tại Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025.	01/7/2025
			Từ “thẩm duyệt” tại điểm c khoản 3 Điều 56 và khoản 4 Điều 82.	Được thay thế bởi khoản 2 Điều 53 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15.	01/7/2025
			<p>Cụm từ “quy hoạch xây dựng” tại các khoản 15a, 18, 21 và 24 Điều 3; khoản 4 Điều 12; khoản 1 Điều 79.</p> <p>- Cụm từ “quy hoạch xây dựng” tại khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 61; điểm b khoản 7 Điều 79; điểm d, điểm e khoản 2 Điều 89; điểm d khoản 1 Điều 94; khoản 1 Điều 117; điểm d khoản 1 Điều 118; khoản 5 Điều 130.</p> <p>- Cụm từ “quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn” tại điểm</p>	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế tại khoản 1 Điều 57 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>d khoản 1 Điều 83a và điểm i khoản 2 Điều 89.</p> <p>- Cụm từ “quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn” tại khoản 3 Điều 93.</p> <p>- Cụm từ “thiết kế quy hoạch xây dựng” tại khoản 3, khoản 4 Điều 148 và Điều 158.</p> <p>- Cụm từ “theo kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng” tại khoản 18 Điều 3; bỏ cụm từ “lập và thực hiện quy hoạch xây dựng” tại khoản 9 Điều 4; cụm từ “quy hoạch xây dựng” tại khoản 4 Điều 160, khoản 3 Điều 162, điểm a khoản 2 Điều 163.</p> <p>- Khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 92, khoản 2 Điều 93, điểm a khoản 1 Điều 94, điểm b khoản 1 Điều 94, khoản 4 Điều 94, điểm a khoản 1 Điều 164,</p> <p>- Khoản 7, 8, 16, 22, 25, 30, 31, 32, 33, 44 Điều 3, Điều 150 và Chương II.</p>		
			Điểm b khoản 2 Điều 78; điểm h khoản 2 Điều 89; khoản 1 Điều 159; khoản 3	Được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ tại Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 159; khoản 4 Điều 148 và khoản 2 Điều 159.		
			Điểm a khoản 2 Điều 52; điểm k khoản 2 Điều 89.	Được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 79 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024.	01/02/2025
			Điểm b khoản 2 Điều 83a.	Được sửa đổi, bổ sung tại Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025.	01/10/2025
70.	Nghị định của Chính phủ	Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về Quản lý hoạt động xây dựng	Cụm từ “quy hoạch xây dựng” tại khoản 3 Điều 1, điểm g khoản 2 Điều 17, khoản 1 Điều 61, điểm c khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 70, điểm c khoản 2 Điều 71, điểm a khoản 2 Điều 119, khoản 5 và khoản 6 Điều 121, khoản 5 Điều 122; cụm từ “quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch không gian ngầm” tại khoản 4 Điều 3; cụm từ “thiết kế quy hoạch xây dựng” tại khoản 13 và khoản 14 Điều 3; cụm từ “quy hoạch xây dựng” tại điểm a khoản 1 Điều 4; cụm từ “quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành” tại điểm g khoản 2 Điều 13; cụm từ “quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn” tại điểm d khoản 1 Điều 44; cụm từ “quy hoạch	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			xây dựng” tại khoản 1, khoản 2 Điều 65; cụm từ “Thiết kế quy hoạch xây dựng” tại điểm b khoản 1 Điều 74, điểm b khoản 1 Điều 94 và điểm h khoản 1 Điều 99; khoản 21 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 13, điểm a khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 2 Điều 18, Điều 81, Điều 103.		
			Điểm b khoản 3 Điều 5; cụm từ “hoặc pháp luật về phòng cháy chữa cháy” tại điểm c khoản 6 Điều 19; cụm từ “kết quả thực hiện thủ tục phòng cháy, chữa cháy theo quy định;” tại điểm a khoản 5 Điều 46.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại điểm a Khoản 3 Điều 44 Nghị định 105/2025/NĐ-CP	01/7/2025
			Khoản 2 Điều 15.	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 78 Nghị định 243/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	11/9/2025
71.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 ban hành định mức xây dựng	Định mức dự toán xây dựng công trình, Định mức sử dụng vật liệu xây dựng, Định mức chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng đồng thời sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	15/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
72.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)	<p>Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 11/2021/TT-BXD (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2023/TT-BXD); khoản 1 Điều 11; phần đầu Mục I Phụ lục IV; điểm b khoản 1 Mục II Phụ lục VI; khoản 1 Điều 8 hông tư số 11/2021/TT-BXD (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2023/TT-BXD và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 01/2025/TT-BXD); cụm từ “Bộ Xây dựng” tại điểm b, điểm đ khoản 5 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2023/TT-BXD và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 01/2025/TT-BXD); mục V Phụ lục VI; điểm đ khoản 7 Điều 10 và Phụ lục IX.</p> <p>Điều 8, điểm a khoản 5 Điều 10.</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 11 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</p> <p>Đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-</p>	<p>01/7/2025</p> <p>08/3/2025</p>

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	
73.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.	Điều 1 (một số nội dung của các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V và Phụ lục VI).	Được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	08/3/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
74.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng	Khoản 1 Điều 1.	Được bãi bỏ tại Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	08/3/2025
X. LĨNH VỰC NHÀ Ở, THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN					
75.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở	Điểm c khoản 1 Điều 6; khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 8; Mẫu số 01, 04, 05 tại Phụ lục I; mục 3 phần I Phụ lục II; phần III Phụ lục II; cụm từ “, được quy định tại bảng số 04 của Phụ lục II; cụm từ “Bộ Lao động – Thương binh và Xã	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 1 Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây	10/11/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			hội”, cụm từ “Bộ Tài chính” tại khoản 5 Điều 10, khoản 4 Điều 11.	dụng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	
76.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 19/2005/TT- BXD ngày 01 tháng 12 năm 2005 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 127/2005/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 23/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội và Nghị quyết số 755/2005/NQUBTVQH11 ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01 tháng 7 năm 199.	Điểm a khoản 2 Mục IV; cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện)” tại khoản 1 Mục I; cụm từ “Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) tại khoản 2 Mục III; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Mục IV; cụm từ “huyện (quận, thị xã, thành phố) tại Phụ lục II; cụm từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố)” tại Phụ lục II.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 1 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
77.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.	Khoản 1 Điều 1; cụm từ “cơ quan quản lý nhà ở cấp huyện” tại Điều 3; cụm từ “Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)” tại điểm a khoản 1 Điều 4; cụm từ “và Bộ Xây dựng” tại khoản 3	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 2 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			<p>Điều 3; cụm từ “Bộ Xây dựng” tại điểm d khoản 2 Điều 18; cụm từ “Bộ Xây dựng” tại điểm b khoản 2 Điều 19; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 3 Điều 19; Điều 49; cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương tại khoản 2 Điều 11; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2 Điều 11, khoản 1 và khoản 2 Điều 12, khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 44; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra và ban hành quyết định công nhận Ban quản trị hoặc ủy quyền cho” tại khoản 2 Điều 23; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc” tại khoản 3 Điều 19, khoản 4 và khoản 5 Điều 23, điểm c khoản 4 Điều 27; Điều 48; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại Mẫu số 01 Phụ lục I; cụm từ “văn phòng/chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” tại Mẫu số 02 Phụ lục I; cụm từ “cấp huyện” tại các mục 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 Bảng số 01 và các mục 2.1, 2.2, 2.4, 2.6 Bảng số 02 Phụ lục II; cụm từ “theo</p>	<p>Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.</p>	

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			đơn vị hành chính cấp huyện” tại mục 5.10 Bảng số 01.		
78.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 08/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 quy định đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng.	Điểm b khoản 2 Điều 6; Điều 23; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại Điều 5; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 7, khoản 1 và khoản 4 Điều 21, khoản 1 Điều 24; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện,” tại khoản 3 Điều 9, khoản 3 Điều 14; cụm từ “TUQ. Chủ tịch UBND quận” tại Mẫu chứng nhận số nhà ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 3 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
XI. LĨNH VỰC KẾT CẤU HẠ TẦNG XÂY DỰNG					
79.	Nghị định của Chính phủ	Số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Điều 20.	Được bãi bỏ tại Điều 47 Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước.	09/10/202
80.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 01/2008/TT- BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của	Khoản 1 Mục II; Mục IV; Điều 1 của Phụ lục 1;	Được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch		lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	
81.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 11/2010/TT-BXD ngày 17 tháng 8 năm 2010 hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị.	Điểm c khoản 1 Điều 3; cụm từ “Trách nhiệm của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh” tại khoản 4 Điều 3; cụm từ “UBND thành phố, thị xã thuộc tỉnh” tại khoản 2 Điều 3.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 5 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
82.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 08/2012/TT-BXD ngày 21 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn.	Điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 7; Điều 8; cụm từ “Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư” tại khoản 1 Điều 6.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Điều 6 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025

STT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
83.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Số 01/2018/TT-BXD ngày 05 tháng 01 năm 2018 quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh	Điểm d khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 8; khoản 3 Điều 10; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại điểm 5 của các chỉ tiêu có mã số 0101, 0102, 0103, 0104, 0105, 0201, 0202, 0203, 0204, 0205, 0206, 0207, 0208, 0209, 0210, 0301, 0302, 0303, 0304, 0401, 0402, 0403, 0404, 0405 tại Phụ lục số 2; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại điểm 1 của chỉ tiêu có mã số 0402 của Phụ lục số 2; cụm từ “Điều 32, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xm ây dựng” tại điểm 1 của chỉ tiêu có mã số 0105 của Phụ lục số 2; cụm từ “và Ủy ban nhân dân các đô thị trực thuộc” tại điểm b khoản 1 Điều 8; cụm từ “Ủy ban nhân dân các đô thị trực thuộc và” tại khoản 1 Điều 10 và cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 5 Điều 10; khoản 2 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại Điều 7 Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương.	01/7/2025
Tổng số (A): 83 văn bản					
B. VĂN BẢN TẠM NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có					